

Chương 1. Nhập môn Kinh tế Quốc tế

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 1

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.1. Khái niệm

- “*Kinh tế quốc tế (hay Kinh tế học quốc tế) nghiên cứu mối quan hệ kinh tế giữa các nền kinh tế của các nước và các khu vực trên thế giới*”.
- “*Kinh tế quốc tế nghiên cứu những vấn đề phân phối và sử dụng tài nguyên giữa các nền kinh tế thông qua con đường mậu dịch, nhằm đạt được sự cân đối cung – cầu về hàng hóa, dịch vụ, tiền tệ trong phạm vi mỗi nước và trên tổng thể nền kinh tế toàn cầu*”.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 2

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.1. Khái niệm (tt)

- “*Kinh tế quốc tế là môn khoa học nghiên cứu mối quan hệ kinh tế giữa các quốc gia trong quá trình tìm kiếm các biện pháp, cách thức giúp khai thác có hiệu quả các nguồn lực kinh tế trên phạm vi toàn cầu để thỏa mãn nhu cầu của từng quốc gia nói riêng và của cả thế giới nói chung một cách tốt nhất*”.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 3

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.1. Khái niệm (tt)

- “*Một khái niệm cụ thể hơn, theo nội dung môn học thì Kinh tế quốc tế nghiên cứu lý thuyết (theory of trade) và chính sách (policy of trade) mậu dịch quốc tế dựa trên cơ sở của Kinh tế học*”.
- Do đó có thể coi Kinh tế quốc tế là một môn khoa học ứng dụng của Kinh tế học.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 4

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.2. Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của môn học KTQT chính là nền kinh tế thế giới.
- “*Kinh tế thế giới là tổng thể các nền kinh tế của các quốc gia và vùng lãnh thổ*”.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 5

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.2. Đối tượng nghiên cứu (tt)

- Nói một cách cụ thể hơn, đối tượng nghiên cứu của môn học KTQT là mối quan hệ kinh tế giữa các quốc gia:
 - Quan hệ trao đổi hàng hóa vật chất và dịch vụ quốc tế
 - Quan hệ trao đổi nguồn lực KTQT
 - Quan hệ quốc tế về tài chính, tiền tệ

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 6

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.3. Thương mại quốc tế

- Thương mại quốc tế là sự trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa các chủ thể kinh tế quốc tế.
- Hoạt động thương mại quốc tế bao gồm:
 - Thương mại hàng hóa hữu hình và vô hình
 - Thương mại dịch vụ
 - Thương mại có liên quan đến đầu tư

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

7

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.3. Thương mại quốc tế (tt)

- Hoạt động thương mại hàng hóa **hữu hình** của một quốc gia bao gồm các hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa:
 - Hàng hóa tiêu dùng cho sản xuất (nguyên vật liệu, máy móc thiết bị)
 - Hàng hóa tiêu dùng cho cá nhân (lương thực, thực phẩm, sản phẩm của ngành công nghiệp chế biến)

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

8

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.3. Thương mại quốc tế (tt)

- Hoạt động thương mại hàng hóa **vô hình** của một quốc gia bao gồm các hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu bí quyết công nghệ, bằng phát minh sáng chế, phần mềm máy tính, các bản thiết kế kỹ thuật, các dịch vụ lắp ráp thiết bị máy móc...

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

9

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.3. Thương mại quốc tế (tt)

- Hoạt động thương mại **dịch vụ quốc tế** như: du lịch quốc tế, giao thông vận tải quốc tế, dịch vụ bảo hiểm quốc tế...
- Hoạt động thương mại có liên quan đến **đầu tư quốc tế** như: đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), đầu tư gián tiếp nước ngoài (FII), và tín dụng quốc tế.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

10

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế

Câu hỏi đặt ra:

- Tại sao các quốc gia lại tiến hành giao thương với nhau?
- Họ thu được những gì từ thương mại quốc tế?

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

11

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

- **Thứ nhất**, do sự khác biệt về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên giữa các quốc gia → mỗi quốc gia có một lợi thế tuyệt đối nhất định về các sản phẩm truyền thống (sản phẩm nông nghiệp và các nguyên liệu thô)
 - Pháp có nho
 - Cuba có mía
 - Brazil có cà phê
 - Việt Nam có cà phê, gạo, tiêu
 - Saudi Arabia và Kuwait có dầu mỏ

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

12

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

- **Thứ hai**, do sự khác nhau về nguồn lực kinh tế và việc sử dụng các nguồn lực đó vào quá trình sản xuất giữa các quốc gia → mỗi quốc gia có một lợi thế tương đối nhất định về các sản phẩm:
 - Thâm dụng lao động
 - Thâm dụng tư bản (vốn)
 - Thâm dụng chất xám

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

13

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

- Để thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng đa dạng và có hiệu quả nhất, các quốc gia cần phải tiến hành trao đổi với nhau. Thương mại quốc tế dựa trên cơ sở **phân công lao động giữa các quốc gia**, cho phép mỗi quốc gia có thể phát huy tối đa lợi thế của mình và kết quả là lực lượng sản xuất của thế giới sẽ được sử dụng một cách hiệu quả hơn.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

14

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

- Sự phát triển của lực lượng sản xuất + phân công lao động quốc tế → thương mại quốc tế ngày càng phát triển sâu rộng và lớn mạnh hơn: từ **trao đổi hàng hóa vật chất** mở rộng sang cả lĩnh vực **trao đổi dịch vụ**.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

15

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)



Tóm lại, tại sao các quốc gia
giao thương với nhau?

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

16

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

Trả lời:

- Để có hàng hóa và dịch vụ mà trong nước không sản xuất được.
- Để có hàng hóa và dịch vụ rẻ hơn so với sản xuất trong nước.
- Để đạt lợi thế kinh tế do quy mô: lợi ích tĩnh.
- Để tăng trưởng nhanh hơn: lợi ích động.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

17

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.4. Nguyên nhân của thương mại quốc tế (tt)

- Lợi ích của thương mại quốc tế (Gains from trade): Thương mại quốc tế **mang lại nguồn lợi cho các quốc gia** thông qua xuất khẩu những hàng hóa, dịch vụ có lợi thế, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực sẵn có ở trong nước, và nhập khẩu những hàng hóa, dịch vụ đòi hỏi sử dụng nhiều nguồn lực mà quốc gia **khan hiếm**.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

18

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.5. Đặc điểm của thương mại thế giới

So sánh thương mại quốc tế (ngoại thương)
với thương mại nội địa (nội thương)

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 19

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.5. Đặc điểm của thương mại thế giới (tt)

Giống nhau:

- Cả ngoại thương và nội thương đều là quá trình trao đổi hàng hóa, cùng một quá trình trao đổi là: Hàng – Tiền – Hàng

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 20

1.1. Đối tượng của môn học KTQT

1.1.5. Đặc điểm của thương mại thế giới (tt)

Khác nhau:

- *Thứ nhất*, thương mại quốc tế (ngoại thương) vượt ra khỏi biên giới của một quốc gia.
- *Thứ hai*, thương mại quốc tế gắn liền với việc sử dụng đồng tiền của các quốc gia khác nhau nên nó liên quan đến vấn đề thanh toán quốc tế và tỷ giá hối đoái.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 21

1.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học KTQT

1.2.1. Nội dung môn học

Nội dung môn học chia thành ba bộ phận lớn:

- **Phần thứ nhất:** Lý thuyết thương mại quốc tế - International Trade Theory (Chương 2)
- **Phần thứ hai:** Chính sách thương mại quốc tế - International Trade Policy (Chương 3, Chương 4, Chương 5, Chương 6)
- **Phần thứ ba:** Toàn cầu hóa kinh tế và sự hội nhập của Việt Nam (Chương 7, Chương 8)

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 22

1.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học KTQT

1.2.1. Nội dung môn học

Phân biệt môn học “Kinh tế quốc tế” với môn học “Quan hệ kinh tế quốc tế” hay “Kinh tế đối ngoại”

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 23

1.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học KTQT

1.2.1. Nội dung môn học

- Môn học “**Kinh tế quốc tế**” dựa vào lý thuyết của **Kinh tế học** để phân tích các mối quan hệ kinh tế giữa các quốc gia **chủ yếu về mặt định lượng**.
- Trong khi môn “**Quan hệ kinh tế quốc tế**” lại phân tích ở **khía cạnh định tính** nhiều hơn.

21-Dec-16 Hồ Văn Dũng 24

1.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học KTQT

1.2.1. Nội dung môn học

- **Quan hệ kinh tế quốc tế** là: “Mối quan hệ kinh tế lẫn nhau giữa hai hoặc nhiều nước, là tổng thể các mối quan hệ đối ngoại của các nước”. Quan hệ kinh tế quốc tế được xem như là hệ thống của các mối quan hệ kinh tế đối ngoại của các quốc gia.
- **Kinh tế đối ngoại** là quan hệ kinh tế của một quốc gia nhất định với các quốc gia khác trên thế giới và với các tổ chức kinh tế và tài chính quốc tế.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

25

1.2. Nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học KTQT

1.2.2. Phương pháp nghiên cứu môn học

- Phương pháp duy vật biện chứng
- Phương pháp trừu tượng hóa
- Phương pháp mô hình hóa
- Phương pháp phân tích và tổng hợp
- Phương pháp đồ thị
- **Phương pháp kiểm soát bằng thực nghiệm** (những nhân tố khác không thay đổi): bản chất → đưa ra những giả thuyết nhằm đơn giản hóa mô hình.

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

26

1.3. Những xu hướng vận động chủ yếu của nền kinh tế thế giới hiện nay

- **Thứ nhất**, tăng trưởng kinh tế thế giới gắn chặt với sự phát triển của khoa học – công nghệ.
- **Thứ hai**, quá trình quốc tế hóa – toàn cầu hóa diễn ra với qui mô lớn, tốc độ ngày càng cao trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế thế giới.
- **Thứ ba**, thế giới chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác. !!!

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

27

1.3. Những xu hướng vận động chủ yếu của nền kinh tế thế giới hiện nay

- Tuy nhiên, trên thực tế chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch đang có nguy cơ quay trở lại:
 - BREXIT (BRITAIN EXIT): 23 Jun, 2016
 - DONALD TRUMP: 8 Nov, 2016
 - [Bai bao\Donald Trump la moi nguy lon cho kinh te the gioi 14.12.2016.docx](#)

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

28

KẾT THÚC CHƯƠNG 1

21-Dec-16

Hồ Văn Dũng

29